

TĂNG CƯỜNG HOẠT ĐỘNG THAM MƯU, TƯ VẤN CHÍNH SÁCH CỦA HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC IV TRONG BỐI CẢNH MỚI

PGS, TS. NGUYỄN TRỌNG BÌNH

Học viện Chính trị khu vực IV

Ngày tiếp nhận: 27/02/2026 Ngày bình duyệt: 05/3/2026 Ngày duyệt đăng: 15/3/2026

● **Tóm tắt:** Cùng với đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học, tham mưu, tư vấn chính sách, chiến lược là một chức năng quan trọng của Học viện Chính trị khu vực IV nói riêng, hệ thống trường Đảng nói chung. Trong hai mươi năm xây dựng và phát triển, cùng với những thành tựu và đóng góp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học, Học viện Chính trị khu vực IV đã đạt được những kết quả bước đầu trong tham mưu, tư vấn chính sách. Trong kỷ nguyên phát triển mới, trước yêu cầu của thực tiễn xây dựng nền quản trị quốc gia hiện đại và tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh và bền vững đất nước, Học viện Chính trị khu vực IV cần thực hiện nhiều giải pháp nhằm tăng cường hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách và chiến lược.

● **Từ khóa:** Tham mưu, tư vấn chính sách, Học viện Chính trị khu vực IV

Tham mưu, tư vấn chính sách là một trong những chức năng cơ bản, cốt lõi của một tổ chức tư vấn chính sách. Với tư cách một đơn vị trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị khu vực IV (Học viện) không chỉ là đơn vị thực hiện chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học, mà còn là đơn vị thực hiện chức năng tham mưu, tư vấn chính sách, chiến lược cho Đảng, Nhà nước cũng như cấp ủy và chính quyền địa phương. Việc thực hiện tốt chức năng tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học, mà còn góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Học viện. Hiện nhiên, để thực hiện tốt chức năng tham mưu, tư vấn chính sách, Học viện cần tạo lập những điều kiện cần thiết.

1. Tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện Chính trị khu vực IV - nội hàm và cơ sở thực hiện

Tham mưu, tư vấn chính sách là hoạt động nghiên cứu, phân tích và đề xuất các luận cứ khoa học và thực tiễn nhằm hỗ trợ chủ thể có thẩm quyền trong quá trình hoạch định, ban hành và tổ chức thực thi chủ trương, chính sách. Trong đó, tham mưu nhấn mạnh việc tổng hợp thông tin, đánh giá tình hình và kiến nghị phương án xử lý phục vụ việc ra quyết định của cơ quan lãnh đạo, quản lý; còn tư vấn chính sách tập trung cung cấp cơ sở lý luận, phân tích tác động và đề xuất giải pháp hoàn thiện chủ trương, chính sách trên nền tảng bằng chứng khoa học. Hoạt động tham mưu, tư vấn không thay thế quyền quyết định của cơ quan có thẩm quyền, mà đóng vai trò là cầu nối giữa tri thức khoa học và thực tiễn quản lý, góp phần nâng cao chất lượng, tính khả thi và hiệu quả của chính sách công.

Với tư cách một đơn vị trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, cùng với chức năng đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học, chức năng tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện đã được khẳng định rõ trong các Quyết định của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện. Quyết định số 303/QĐ-HVCTQG, ngày 31/3/2006 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về *chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện khu vực IV* tuy chưa khẳng định rõ chức năng tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện nhưng đã chỉ rõ một nhiệm vụ đó là: “Tham mưu, đề xuất, cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn cho Đảng và Nhà nước trong việc hoạch định đường lối xây dựng, phát triển đất nước, đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị. Trước hết tập trung cho các địa phương khu vực Tây Nam Bộ”¹. Quyết định số 6590-QĐ/HVCTQG, ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về *chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị khu vực IV* tiếp tục chỉ rõ một trong những nhiệm vụ của Học viện đó là: “Tham mưu, đề xuất, cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn cho Đảng, Nhà nước trong việc hoạch định đường lối xây dựng, phát triển đất nước, đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị. Trước hết tập trung cho các địa phương khu vực Tây Nam Bộ”². Nếu các quyết định trước đó của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện chưa nhấn mạnh chức năng nổi bật của Học viện trong tham mưu, tư vấn chính sách thì đến Quyết định số 838-QĐ/HVCTQG, ngày 06/3/2025 về *chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính trị khu vực IV* đã nhấn mạnh rõ chức năng tham mưu, tư vấn chính sách của Học

viện: “Học viện Chính trị khu vực IV là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học lý luận chính trị của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; nghiên cứu khoa học lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghiên cứu khoa học chính trị, khoa học lãnh đạo quản lý, khoa học hành chính, quản lý nhà nước phục vụ giảng dạy, học tập góp phần cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định, hoàn thiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch”³. Từ việc khẳng định rõ chức năng tham mưu, tư vấn chính sách nói trên, Quyết định này đã thể hiện cụ thể hơn nhiệm vụ tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện. Cụ thể, Quyết định này chỉ rõ: Học viện “Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất luận cứ khoa học cho Trung ương Đảng, Nhà nước trong việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; xây dựng Đảng và Nhà nước, đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị; cung cấp luận cứ khoa học về cải cách hành chính, cải cách công vụ, chính sách công, chiến lược, biện pháp nâng cao năng lực và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tổ chức bộ máy hành chính nhà nước phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước”; “thực hiện cung ứng dịch vụ công, các hoạt động tư vấn, dịch vụ, hỗ trợ hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học”⁴. Như vậy, so với các Quyết định trước đó, Quyết định số 838-QĐ/HVCTQG không chỉ làm rõ hơn chức năng, nhiệm vụ tham mưu, tư vấn chính

sách của Học viện, mà còn chỉ rõ các lĩnh vực, khía cạnh ưu tiên trong hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện, gồm: (1) tham mưu, tư vấn phục vụ việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách nói chung; (2) tham mưu, tư vấn phục vụ công tác xây dựng Đảng và Nhà nước, đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị; (3) tham mưu, tư vấn phục vụ việc cải cách hành chính, cải cách công vụ, chính sách công, chiến lược, biện pháp nâng cao năng lực và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tổ chức bộ máy hành chính nhà nước phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước.

2. Ý nghĩa của hoạt động tham mưu, chính sách của Học viện Chính trị khu vực IV và một số điều kiện đảm bảo

Với tư cách một trong những chức năng cơ bản, hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện có vai trò, ý nghĩa quan trọng, thể hiện chủ yếu trên các phương diện cơ bản sau:

Thứ nhất, việc tăng cường hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng: hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách đòi hỏi đội ngũ cán bộ giảng viên Học viện không chỉ tiên phong về tư tưởng, lý thuyết, giỏi về lý luận, mà còn nhạy bén và hiểu biết thực tiễn. Việc có được những điều này từ thực tiễn tham mưu, tư vấn chính sách sẽ nâng cao chất lượng giảng dạy, góp phần tăng cường tính thực tiễn của nội dung giảng dạy.

Thứ hai, việc tăng cường hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách là “lực đẩy” quan trọng đối với việc nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học: giữa chất lượng nghiên cứu khoa học và chất lượng tham mưu, tư vấn chính sách có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. *Một mặt*, để có thể đáp ứng được yêu cầu tham mưu, tư vấn chính sách, đòi hỏi chất lượng nghiên cứu khoa học và tổng kết thực tiễn phải được nâng

cao; *mặt khác*, chính yêu cầu từ hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách sẽ là “lực đẩy” đối với hoạt động nghiên cứu khoa học theo hướng vừa đòi hỏi nâng cao chất lượng nghiên cứu, vừa đòi hỏi hoạt động nghiên cứu khoa học cần hướng đến mục tiêu, yêu cầu quan trọng là phục vụ tốt hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách.

Thứ ba, việc tăng cường hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách là yếu tố quan trọng góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học có năng lực toàn diện: giữa năng lực và chất lượng của đội ngũ cán bộ khoa học và chất lượng tham mưu, tư vấn chính sách có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. *Một mặt*, để nâng cao chất lượng tham mưu, tư vấn chính sách đòi hỏi năng lực toàn diện của đội ngũ cán bộ khoa học; *mặt khác*, chính thực tiễn hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách sẽ góp phần bồi dưỡng, phát triển năng lực toàn diện cho đội ngũ cán bộ khoa học. Vì vậy, hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách được xem như một cơ chế “tạo sức ép” đối với sự “trưởng thành” về năng lực và kỹ năng của đội ngũ cán bộ khoa học, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ khoa học.

Thứ tư, góp phần nâng cao chất lượng các chủ trương, chính sách, thúc đẩy mối quan hệ hợp tác thực chất và chiều sâu giữa Học viện với các cơ quan có liên quan; góp phần khẳng định vị thế, uy tín của Học viện. Tham mưu, tư vấn chính sách là một thể chế không thể thiếu trong lãnh đạo và quản trị quốc gia hiện đại. Một hệ thống quyết sách hiện đại thông thường cần có các yếu tố: (1) bộ phận quyết định; (2) bộ phận tham mưu gắn liền với vai trò của cơ quan tham mưu thuộc cơ quan lãnh đạo, quản trị; (3) bộ phận thông tin; (4) bộ phận tư vấn. Mỗi bộ phận trong hệ thống quyết sách đều có những chức năng, nhiệm vụ riêng, không thay thế cho nhau, mà có sự bổ sung, hỗ trợ cho nhau. Với ưu thế

về chuyên môn của mình, những tư vấn của bộ phận tư vấn có ý nghĩa quan trọng đối với việc nâng cao chất lượng quyết sách. Chính vì vậy, hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện không làm thay chức năng của các bộ phận, cơ quan khác trong hoạch định chủ trương, mà là một sự hỗ trợ cần thiết và quan trọng góp phần phát triển lý luận, nâng cao chất lượng chủ trương, chính sách cũng như năng lực lãnh đạo và năng lực quản trị của cấp ủy và chính quyền địa phương⁵. Việc tăng cường hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện còn tạo ra cơ sở khách quan cho việc tăng cường sự phối hợp thực chất và hiệu quả giữa Học viện và các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị; đồng thời chất lượng và hiệu quả của hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách sẽ góp phần khẳng định vị thế, uy tín của Học viện trong hệ thống chính trị và trong xã hội.

Để Học viện có thể thực hiện tốt chức năng tham mưu, tư vấn chính sách, cần những điều kiện nhất định, trong đó có thể kể đến một số điều kiện sau:

Một là, điều kiện về thể chế. Thể chế cần có cho hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện bao gồm: (1) chiến lược về hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện cũng như các quy định về trình tự, thủ tục, quyền lợi, trách nhiệm của đơn vị, cá nhân trong Học viện trong quá trình thực hiện các hoạt động tư vấn chính sách; (2) nhu cầu và mong muốn tiếp nhận được các tham mưu, tư vấn chính sách của cấp ủy, chính quyền địa phương và điều này được khẳng định trong các quy định liên quan đến quy trình xây dựng, ban hành các chủ trương, chính sách hoặc cơ chế đặt hàng từ cấp ủy và chính quyền địa phương.

Hai là, điều kiện về nguồn nhân lực và chuyên môn: để thực hiện tốt vai trò tham mưu, tư vấn chính sách, một tổ chức tư vấn

cần có các điều kiện về năng lực, cụ thể là⁶: (1) tư tưởng, tức phải nắm vững tư tưởng, quan điểm, lý luận và tri thức mới hợp với xu thế phát triển của xã hội. Đây là điều kiện tiên quyết để đưa ra những tư vấn chính sách mang tính “đón đầu”; (2) chủ đề phù hợp, tức phải tập trung vào những vấn đề lớn, quan trọng, cấp bách của thực tiễn và hướng đến việc giải quyết các vấn đề đó; (3) trách nhiệm, tức quá trình tham mưu, tư vấn chính sách phải đề cao trách nhiệm xã hội, đề cao lợi ích công, tất cả vì lợi ích căn bản của quốc gia, “lấy Nhân dân làm trung tâm”; (4) chiến lược, tức các kiến nghị, đề xuất từ hoạt động tư vấn cần có tầm nhìn chiến lược dài hạn, cung cấp các khuyến nghị mang tính dự báo cho sự phát triển quốc gia và địa phương; (5) nhân tài, tức tổ chức tư vấn chính sách phải tập hợp được đội ngũ chuyên gia trình độ cao, hình thành tập thể nghiên cứu có cơ cấu hợp lý và năng lực sáng tạo. Đặc biệt, để đáp ứng yêu cầu hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách, đội ngũ cán bộ khoa học cần không chỉ am hiểu, nắm vững về lý thuyết, lý luận, mà còn nắm vững và sâu sắc thực tiễn ở các lĩnh vực, vấn đề tư vấn; có kiến thức liên ngành và kỹ năng phân tích liên ngành, có năng lực phân tích chính sách cũng như năng lực viết báo cáo tư vấn chính sách đảm bảo yêu cầu ngắn gọn, rõ ràng, khả thi.

Ba là, điều kiện về tài chính và cơ sở vật chất. Để đáp ứng yêu cầu hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách, cần có nguồn tài chính đủ mức từ các nguồn: (1) nguồn kinh phí từ đề tài, nhiệm vụ khoa học do các cơ quan, đơn vị đặt hàng giao nhiệm vụ cung cấp; (2) nguồn kinh phí cố định chuyên phục vụ hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách; (3) nguồn kinh phí tài trợ, hỗ trợ từ các tổ chức. Cùng với nguồn kinh phí, để hỗ trợ hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách cần có cơ sở vật chất về hệ thống dữ liệu cũng như cơ hội để tiếp cận dữ liệu chính sách và thống kê từ các

cơ quan, đơn vị và địa phương. Ngoài ra, việc xây dựng năng lực số để thông qua nền tảng số nhằm giới thiệu các kết quả, báo cáo nghiên cứu, tư vấn chính sách đối với công chúng và xã hội cũng có vai trò rất quan trọng.

Bốn là, mạng lưới hợp tác và quan hệ với các thiết chế, các cơ quan, đơn vị và địa phương. Để đáp ứng yêu cầu tăng cường hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách, cơ quan thực hiện chức năng này cần xây dựng được mạng lưới hợp tác, quan hệ chặt chẽ, thực chất với các thiết chế, các cơ quan, đơn vị, cụ thể là: (1) thiết lập được quan hệ hợp tác, chặt chẽ, tin cậy với cấp ủy, chính quyền địa phương cũng như các cơ quan tham mưu chủ trương, chính sách cho cấp ủy, chính quyền địa phương; (2) thiết lập mạng lưới hợp tác chặt chẽ với các cơ quan truyền thông nhằm công bố, lan tỏa các kết quả, báo cáo về tham mưu, tư vấn chính sách; (3) thiết lập cơ chế đối thoại chính sách chính thức giữa các cơ quan nghiên cứu, tư vấn chính sách với các cơ quan tham mưu, quyết định chính sách.

Năm là, tính “mở” của quá trình hoạch định chính sách của cấp ủy, chính quyền địa phương. Nếu các tổ chức tư vấn chính sách có năng lực tư vấn nhưng khu vực công (cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền) không có nhu cầu thật sự đối với dịch vụ tư vấn chính sách của tổ chức tư vấn chính sách, “kinh nghiệm chủ nghĩa”, “độc quyền chân lý” trong hoạch định chính sách, thiếu cơ chế rõ ràng để tổ chức tư vấn chính sách tham gia vào quá trình tư vấn chính sách thì các tổ chức tư vấn chính sách rất khó thể hiện đầy đủ vai trò và sự ảnh hưởng của mình⁷. Vì vậy, tính mở của quá trình hoạch định chính sách, nhu cầu thật sự đối với dịch vụ tư vấn chính sách cũng như tính mở về dữ liệu và công khai dữ liệu của khu vực công là một trong những điều kiện để phát huy vai trò của tổ chức tư vấn chính sách nói chung, vai trò của Học viện nói riêng.

3. Thực trạng hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện Chính trị khu vực IV và một số giải pháp trong thời gian tới

Trong hai mươi năm xây dựng và phát triển, cùng với những thành tựu và đóng góp quan trọng trong thực hiện chức năng đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học, hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện Chính trị khu vực IV bước đầu đã đạt được một số kết quả quan trọng. Có thể khái quát thành tựu và ưu điểm về công tác này trên một số điểm chủ yếu sau: (1) tư vấn chính sách được xem là một yêu cầu không thể thiếu trong hoạt động nghiên cứu khoa học. Các nhiệm vụ và hoạt động khoa học của Học viện từ các đề tài, nhiệm vụ khoa học các cấp đến các hội thảo khoa học các cấp đều xác định rõ một yêu cầu, kết quả đầu ra là phải có báo cáo kiến nghị nhằm góp phần cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, cấp ủy và chính quyền địa phương. Thực hiện yêu cầu này, cùng với các sản phẩm khoa học khác, tất cả các đề tài, nhiệm vụ khoa học các cấp đều có sản phẩm “đầu ra” là báo cáo kiến nghị; (2) tích cực để xuất danh mục các vấn đề để tổ chức xây dựng các báo cáo kiến nghị. Trong những năm gần đây, để đáp ứng yêu cầu “Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, hoàn thiện hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Gắn kết tổng kết thực tiễn với nghiên cứu lý luận, định hướng chính sách”⁸ theo tinh thần Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII và chỉ đạo của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện đã chủ động đề xuất danh mục các vấn đề, chủ đề để xây dựng các báo cáo kiến nghị. Cùng với việc xây dựng các báo cáo kiến nghị theo yêu cầu của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, một số cán bộ khoa học của Học viện đã chủ động xây dựng một số báo cáo kiến nghị để cấp có thẩm quyền thẩm định,

đánh giá và trình cơ quan có liên quan; (3) việc phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tham mưu, tư vấn chính sách bước đầu đã được coi trọng. Thời gian qua, Học viện đã tăng cường hợp tác với cấp ủy, chính quyền địa phương trong vùng đồng bằng sông Cửu Long, thiết lập quan hệ với Ban Tuyên giáo và Dân vận, Đài Phát thanh và Truyền hình, Trường Chính trị và một số Trường Đại học ở vùng đồng bằng sông Cửu Long. Thông qua mối quan hệ hợp tác này, Học viện đã tham gia góp ý dự thảo Báo cáo Chính trị trình Đại hội Đảng bộ của một số tỉnh, thành; trả lời phỏng vấn và nêu định hướng chính sách cho một số cấp ủy và chính quyền địa phương thông qua hệ thống truyền thông đại chúng. Với những nỗ lực nói trên, chưa kể các báo cáo kiến nghị được chốt lọc từ kết quả nghiên cứu các đề tài, nhiệm vụ khoa học và hội thảo khoa học, từ năm 2019 đến nay, Học viện đã xây dựng, gửi 09 báo cáo kiến nghị cho các cơ quan có liên quan, trong đó có 02 báo cáo góp ý dự thảo Báo cáo Chính trị trình Đại hội Đảng bộ của địa phương; 07 báo cáo kiến nghị trình các cơ quan Trung ương (các báo cáo kiến nghị cụ thể gồm: (1) Về chiến lược phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nam Bộ (năm 2019); (2) Xây dựng và phát huy vai trò của các tổ chức tư vấn chính sách ở nước ta hiện nay (năm 2021); (3) Giải pháp đột phá phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nam Bộ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (năm 2022); (4) Thích ứng với già hóa dân số ở đồng bằng sông Cửu Long theo tinh thần Đại hội Đảng lần thứ XIII (năm 2022); (5) Về hoàn thiện thể chế, chính sách phát triển bền vững kinh tế vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (năm 2024); (6) Đảm bảo an ninh con người ở nước ta trong bối cảnh mới (năm 2025); (7) Kiến nghị một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong kỷ nguyên phát triển mới (năm 2025)).

Tuy nhiên, bên cạnh đó, hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện vẫn còn một số khó khăn, hạn chế: (1) tất cả các đề tài, nhiệm vụ khoa học tuy đều có báo cáo kiến nghị, nhưng hầu hết chưa đảm bảo yêu cầu để có thể hoàn thiện nhằm gửi đến các cơ quan hoạch định chủ trương, chính sách; (2) số lượng các báo cáo kiến nghị còn ít, chưa tương xứng vị thế, vai trò của Học viện cũng như chưa đáp ứng được nhu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; (3) hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách đối với cấp ủy, chính quyền địa phương còn một số hạn chế. Tuy Học viện đã thiết lập được mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương vùng đồng bằng sông Cửu Long nhưng chưa phát huy lợi thế của mối quan hệ hợp tác này trong hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và tham mưu, tư vấn chính sách.

Trong kỷ nguyên phát triển mới, trước yêu cầu phát triển bút phá, thực hiện “hai mục tiêu 100 năm”, “tập trung hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước, trong đó thể chế chính trị là then chốt, thể chế kinh tế là trọng tâm, các thể chế khác là quan trọng”, “Gắn kết chặt chẽ tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận với xây dựng và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”⁹, nhất là yêu cầu thực hiện các quyết sách chiến lược do Bộ Chính trị khóa XIII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV đề ra, việc tăng cường và nâng cao chất lượng tham mưu, tư vấn chính sách, chiến lược của Học viện có ý nghĩa, vai trò quan trọng. Để đáp ứng tốt yêu cầu này, cùng với việc cấp ủy, chính quyền địa phương tăng cường dân chủ hóa việc hoạch định chủ trương, chính sách và thật sự coi trọng hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách của các tổ chức tư vấn chính sách và nghiên cứu “xây dựng cơ chế khuyến khích các nhà khoa học dám đưa ra những ý tưởng mới, đột phá mang tính xây dựng”¹⁰, Học viện cần quan tâm thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới tư duy, nhận thức về ý nghĩa, vai trò của hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách, xác định rõ đây là một trong những chức năng quan trọng của Học viện và cũng là một trong những nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ giảng viên: cần làm cho đội ngũ cán bộ giảng viên nhận thức sâu sắc vai trò, tầm quan trọng của hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách, xem đây là một trong những chức năng quan trọng của Học viện, cũng là một trong những nhiệm vụ cơ bản của mỗi cán bộ, giảng viên; cần làm cho đội ngũ cán bộ, giảng viên thấy được giá trị, ý nghĩa của hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách đối với việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và việc thực hiện trách nhiệm chính trị, trách nhiệm xã hội của Học viện trong bối cảnh mới.

Thứ hai, hoàn thiện thể chế đáp ứng yêu cầu tăng cường và nâng cao chất lượng tham mưu, tư vấn chính sách. Để đáp ứng yêu cầu tăng cường và nâng cao chất lượng tham mưu, tư vấn chính sách, việc hoàn thiện thể chế cần quan tâm một số vấn đề sau: (1) xây dựng và ban hành chiến lược, kế hoạch về tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó cần xác định các lĩnh vực, vấn đề trọng tâm của đất nước và vùng đồng bằng sông Cửu Long cần tư vấn chính sách; (2) xây dựng và ban hành quy định về thủ tục, trình tự tổ chức xây dựng, thẩm định, góp ý hoàn thiện báo cáo kiến nghị, nhất là trình tự, thủ tục trong tổ chức, xây dựng, phê duyệt báo cáo kiến nghị gửi cấp ủy, chính quyền địa phương.

Thứ ba, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu tăng cường và nâng cao chất lượng tham mưu, tư vấn chính sách. Để có thể thực hiện tốt hoạt động tư vấn chính sách, đòi hỏi đội ngũ cán bộ khoa học ngoài việc nắm được lý luận, tri thức mới phù hợp với xu thế phát triển của xã hội; nắm được

thực tiễn trong nước và thế giới; có kiến thức đa ngành, liên ngành; xác định được chủ đề phù hợp; đề cao trách nhiệm xã hội, cần có kỹ năng xây dựng các báo cáo kiến nghị. Vì vậy, đội ngũ cán bộ khoa học cần phải coi trọng tự học, tự bồi dưỡng để đáp ứng được các yêu cầu nói trên. Về phía Học viện, cần tăng cường tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn nhằm chia sẻ kinh nghiệm, kỹ năng xây dựng báo cáo kiến nghị; định kỳ tổ chức các thông tin khoa học nhằm chia sẻ những vấn đề lý luận mới trên các lĩnh vực; mời các chuyên gia, nhà khoa học giỏi, có kinh nghiệm tham mưu, tư vấn chính sách chia sẻ kinh nghiệm cho đội ngũ cán bộ khoa học; có chính sách khích lệ thỏa đáng bằng vật chất và tinh thần đối với những cán bộ khoa học có thành tích tốt trong tham mưu, tư vấn chính sách.

Thứ tư, định hướng phần lớn các hoạt động, đề tài khoa học theo yêu cầu đầu ra về tư vấn chính sách; có kế hoạch cụ thể về tham mưu, tư vấn chính sách trong từng năm. Cùng với việc hướng đến các mục đích khác (phát triển tri thức, phục vụ nghiên cứu khoa học, đào tạo bồi dưỡng và nâng cao trình độ...), nghiên cứu khoa học với các hoạt động như thực hiện các đề tài, nhiệm vụ khoa học, tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học, thông tin khoa học cần hướng đến mục đích, “kết quả đầu ra” quan trọng là có được báo cáo kiến nghị đảm bảo chất lượng để phục vụ tư vấn chính sách. Từ yêu cầu này, Học viện cần đổi mới và nâng cao chất lượng các hoạt động khoa học nhằm hướng hoạt động khoa học phục vụ tốt hơn yêu cầu tư vấn chính sách.

Bên cạnh đó, Học viện cần xây dựng kế hoạch tham mưu, tư vấn chính sách trong từng năm; cần coi công tác tham mưu, tư vấn chính sách là một trong những công việc quan trọng đặt ngang hàng với chức năng đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học, không nên coi tham mưu, tư vấn chính sách chỉ đơn thuần

là hoạt động “phái sinh” từ nghiên cứu khoa học. Từ yêu cầu này, Học viện cần xây dựng kế hoạch tham mưu, tư vấn chính sách trong từng năm với các nội dung như: (1) tổ chức đề cán bộ, giảng viên và các đơn vị đề xuất chủ đề, vấn đề xây dựng báo cáo kiến nghị; (2) Hội đồng Khoa học lựa chọn, xét duyệt chủ đề và bổ sung một số chủ đề nếu cần thiết; (3) giao nhiệm vụ tổ chức xây dựng cho cá nhân, đơn vị và phân công người hỗ trợ, tư vấn; (4) tổ chức thẩm định, góp ý đối với báo cáo kiến nghị; (5) chỉnh sửa, hoàn thiện và thẩm định lần cuối trước khi trình cơ quan có thẩm quyền.

Thứ năm, đảm bảo điều kiện tài chính và cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu tham mưu, tư vấn chính sách. Ngoài các báo cáo kiến nghị được xây dựng dựa trên nguồn kinh phí từ các đề tài, nhiệm vụ khoa học, hội thảo khoa học và kinh phí do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hỗ trợ (sau khi báo cáo kiến nghị được chấp thuận và trình cơ quan có thẩm quyền), để đáp ứng yêu cầu mới, Học viện cần bổ sung các khoản hỗ trợ cần thiết vào Quy chế chi tiêu nội bộ; phân bổ mức kinh phí cố định phục vụ hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp. Ngoài ra, Học viện cần tranh thủ sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong vùng, trong nước và quốc tế đối với hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách; bên cạnh đó, cần xây dựng hệ thống dữ liệu, thông tin mang tính đa ngành, liên ngành để phục vụ hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách; tăng cường xã hội hóa, công bố các báo cáo kiến nghị (không thuộc danh mục bí mật nhà nước) trên các nền tảng số của Học viện.

Thứ sáu, đẩy mạnh hợp tác với các cơ quan, đơn vị trong hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách. Để đáp ứng yêu cầu tăng cường, nâng cao chất lượng hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách, Học viện cần tăng cường việc ký kết các thỏa thuận hợp tác với cấp ủy, chính

quyền địa phương trong vùng, trong đó xác định hợp tác trong tham mưu, tư vấn chính sách là một trong những nội dung quan trọng. Cùng với đó, Học viện cần tiếp tục hợp tác chặt chẽ với các đơn vị truyền thông, báo chí để góp phần giới thiệu hoạt động tham mưu, tư vấn chính sách của Học viện; ngoài ra, cần đề xuất để Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong vùng tạo điều kiện để cán bộ, giảng viên dự thính các kỳ họp của Hội đồng nhân dân nhằm góp phần đề đội ngũ cán bộ khoa học tiếp cận kịp thời các vấn đề chính sách, vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong quản trị địa phương. ■

¹ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2006): *Quyết định số 303/QĐ-HVCTQG, ngày 31/3/2006 về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính trị khu vực IV*, Hà Nội.

² Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2018): *Quyết định số 6590-QĐ/HVCTQG, ngày 01/11/2018 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị khu vực IV*, Hà Nội.

^{3,4} Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2025): *Quyết định số 838-QĐ/HVCTQG, ngày 06/3/2025 về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính trị khu vực IV*, Hà Nội.

⁵ Nguyễn Trọng Bình (2022): “Xây dựng và phát huy vai trò của các tổ chức tư vấn chính sách ở nước ta hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số 533 (7), tr.129-135.

⁶ Nguyễn Trọng Bình (2016): “Phát huy vai trò của tổ chức nghiên cứu, tư vấn chính sách trong lĩnh vực chính sách công”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số 4, 2016.

⁷ Nguyễn Trọng Bình (2020): “Phương thức phát huy vai trò của think tanks trong đời sống chính trị ở Trung Quốc và một số gợi mở cho Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc*, số 1 (221).

⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.I.

⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2026): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.II, tr.374.

¹⁰ Lê Văn Lợi (2026): *Đổi mới cơ chế để nhà khoa học toàn tâm nghiên cứu*, <https://nvsk.vnnet.vn/giao-su-tien-si-le-van-loi-chu-tich-vien-han-lam-khoa-hoc-xa-hoi-viet-nam-doi-moi-co-che-de-nha-khoa-hoc-toan-tam-nghien-cuu-1-180259.vna>, truy cập ngày 10/02/2026.